

Số: 79/2021/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 26 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Bé H**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Bé H và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Bé H và anh Nguyễn Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con: Chị H được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 01/01/2004 và Nguyễn Duy T, sinh năm 01/01/2006. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến

việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

- Về án phí: Chị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0011370, ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện;
- THADS Huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Mỹ Quý;
- Lưu hồ sơ (Thi).

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phường